

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 72/QĐ-UBND

Đắk Nông, ngày 11 tháng 01 năm 2019

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt và công bố kết quả xếp hạng mức độ xây dựng Chính quyền điện tử cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh Đắk Nông năm 2018**

### **CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin ngày 29/6/2006;

Căn cứ Quyết định số 2392/QĐ-BTTTT ngày 25/12/2017 của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc ban hành Bộ tiêu chí và phương pháp đánh giá mức độ Chính quyền điện tử từ cấp xã và cấp huyện;

Căn cứ Quyết định số 1627/QĐ-UBND ngày 10/10/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông về việc phê duyệt Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Đắk Nông;

Xét đề nghị của Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số 58/TTr-STTTT ngày 25/12/2018; Công văn số 24/STTTT-CNTT ngày 09/01/2018,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

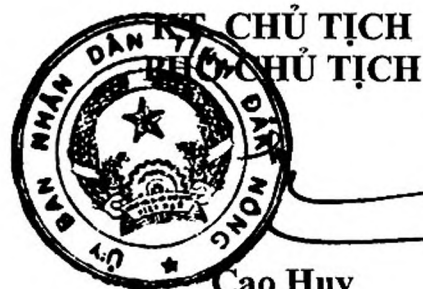
**Điều 1.** Phê duyệt và công bố kết quả xếp hạng mức độ xây dựng Chính quyền điện tử cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh Đắk Nông năm 2018 (có báo cáo kết quả tổ chức đánh giá mức độ xây dựng Chính quyền điện tử cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh Đắk Nông năm 2018 kèm theo).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Nội vụ; Chủ tịch UBND các huyện/thị xã; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

**Nơi nhận:**

- Như Điều 2;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- PCVP: Trần Văn Thương;
- Lưu: VT, KSTTHC, TTĐT.



**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH ĐẮK NÔNG**

-----\*\*\*-----

**BÁO CÁO KẾT QUẢ TỔ CHỨC ĐÁNH GIÁ  
MỨC ĐỘ XÂY DỰNG CHÍNH QUYỀN ĐIỆN  
TỬ TẠI CẤP HUYỆN, CẤP XÃ TRÊN ĐỊA  
BÀN TỈNH ĐẮK NÔNG NĂM 2018**

*(Kèm theo Quyết định số 72/QĐ-UBND ngày 11 tháng 01 năm 2019  
của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông)*

**ĐẮK NÔNG, NĂM 2018**

*Đuật*



**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH ĐẮK NÔNG**  
-----\*\*\*-----

**BÁO CÁO KẾT QUẢ TỔ CHỨC ĐÁNH GIÁ  
MỨC ĐỘ XÂY DỰNG CHÍNH QUYỀN ĐIỆN  
TỬ TẠI CẤP HUYỆN, CẤP XÃ TRÊN ĐỊA  
BÀN TỈNH ĐẮK NÔNG NĂM 2018**

**Đắk Nông, năm 2018**



## Mục lục

<b>LỜI NÓI ĐẦU.....</b>	<b>2</b>
<b>KẾT QUẢ XẾP HẠNG MỨC ĐỘ XÂY DỰNG CHÍNH QUYỀN ĐIỆN TỬ TẠI CẤP HUYỆN, CẤP XÃ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH ĐẮK NÔNG 2018.....</b>	<b>3</b>
<b>1. Hiện trạng điều kiện sẵn sàng chính quyền điện tử.....</b>	<b>4</b>
a. Huyện, Thị xã.....	4
b. Xã, phường, Thị trấn.....	5
<b>2. Hiện trạng kết quả xây dựng chính quyền điện tử .....</b>	<b>14</b>
a. Huyện, thị xã.....	14
b. Xã, phường, thị trấn .....	16

## LỜI NÓI ĐẦU

Năm 2018 là năm đầu tiên Báo cáo kết quả tổ chức đánh giá mức độ xây dựng chính quyền điện tử tại cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh Đắk Nông được thực hiện bởi Sở Thông tin và Truyền thông Đắk Nông và Trung tâm Tư vấn nghiệp vụ và hỗ trợ đánh giá hiệu quả đầu tư CNTT.

Tiếp tục thực hiện chủ trương giữ nguyên hệ thống chỉ tiêu trong thời gian ít nhất 03 năm để tạo điều kiện thuận lợi hơn cho các đối tượng điều tra trong việc chuẩn bị số liệu và so sánh kết quả xếp hạng của các năm, hệ thống chỉ tiêu của năm 2018 được giữ nguyên tiếp các năm sau.

Tính đến cuối tháng 12/2018, chúng tôi đã thu thập được số liệu của cả 2 nhóm đối tượng: Cấp huyện, thị xã và Cấp xã/phường/thị trấn.

## **KẾT QUẢ XẾP HẠNG MỨC ĐỘ XÂY DỰNG CHÍNH QUYỀN ĐIỆN TỬ TẠI CẤP HUYỆN, CẤP XÃ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH ĐẮK NÔNG 2018**

Dựa trên các số liệu thu thập được từ các đối tượng điều tra, sau khi kiểm tra, cập nhật, đối chiếu, điều chỉnh,... Nhóm nghiên cứu đã tiến hành tính toán các chỉ số thành phần và sau đó là chỉ số phát triển chính quyền điện tử của từng nhóm đối tượng. Các kết quả tính toán này hoàn toàn dựa trên số liệu thực từ báo cáo của các đối tượng điều tra. Về cơ bản chỉ có thể kiểm tra được tính đúng đắn về mặt logic của dữ liệu. Trong một số trường hợp khác, nếu kết quả chuẩn hóa dữ liệu cho thấy có sự phi logic của dữ liệu (ví dụ: tỷ lệ máy tính có kết nối Internet lớn hơn 100%) thì Nhóm nghiên cứu thay thế bằng giá trị lớn nhất có thể chấp nhận được (ví dụ: tỷ lệ máy tính có kết nối Internet bằng 100%). Ngoài ra, đối với các trường hợp có sự đột biến tăng hoặc giảm của số liệu, mà không có cơ sở logic để khẳng định tính đúng đắn của sự tăng giảm đó, thì chúng tôi sẽ sử dụng số liệu trung bình của tất cả các đơn vị còn lại trong nhóm để hiệu chỉnh. Nếu không hiệu chỉnh được thì dùng chính số liệu của các năm đó để thay thế cho số liệu bị đột biến.

Sau đây là kết quả tổ chức đánh giá mức độ xây dựng chính quyền điện tử tại cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh Đắk Nông năm 2018.

**1. Hiện trạng điều kiện sẵn sàng chính quyền điện tử.****a. Huyện, Thị xã**

ĐƠN VỊ/TIÊU CHÍ	CÁC TIÊU CHÍ VỀ CƠ SỞ HẠ TẦNG THÔNG TIN	CÁC TIÊU CHÍ VỀ NHÂN LỰC (CNTT)	CÁC TIÊU CHÍ VỀ MÔI TRƯỜNG CHÍNH SÁCH	Tổng điểm	Mức đạt so với khung đánh giá	Xếp hạng
THỊ XÃ GIA NGHĨA	25,7	12,00	8,00	45,700	Mức I	1
HUYỆN TUY ĐỨC	24,0	11,00	4,00	39,000	Mức III	2
HUYỆN CƯ JÚT	21,4	11,00	5,50	37,865	Mức III	3
HUYỆN KRÔNG NÔ	23,7	8,10	4,50	36,250	Mức IV	4
HUYỆN ĐẮK R'LÁP	19,9	9,65	6,00	35,580	Mức IV	5
HUYỆN ĐẮK SONG	21,3	5,57	5,50	32,340	Dưới mức IV	Không xếp hạng
HUYỆN ĐẮK MIL	17,1	5,16	6,00	28,280	Dưới mức IV	Không xếp hạng
HUYỆN ĐẮK GLONG	17,0	6,00	2,00	25,000	Dưới mức IV	Không xếp hạng

**b. Xã, phường, Thị trấn**

UBND xã Tâm Thắng	13,5	4,6	4	22,1	Mức IV	1
UBND xã Nam Dong	11,8	4,8	5	21,6	Mức IV	2
UBND xã Thuận Hạnh	11	4,5	4	19,5	Dưới mức IV	Không xếp hạng
UBND xã Đắk N'Drung	11,5	3	4	18,5	Dưới mức IV	Không xếp hạng
UBND xã Năm N'Jang	11,5	3	4	18,5	Dưới mức IV	Không xếp hạng
UBND xã Nam Bình	12,3	3,5	2	17,8	Dưới mức IV	Không xếp hạng
UBND Phường Nghĩa Đức	9,5	3	5	17,5	Dưới mức IV	Không xếp hạng



UBND Phường Nghĩa Phú	9,5	3	5	17,5	Dưới mức IV	Không xếp hạng
UBND xã Quảng Thành	11	3	3	17	Dưới mức IV	Không xếp hạng
UBND xã Đắk Buk So	11,8	3	2	16,8	Dưới mức IV	Không xếp hạng
UBND xã Đắk D'Rông	11,6	3	1	15,6	Dưới mức IV	Không xếp hạng
UBND xã Đắk Wil	10,44	1	4	15,44	Dưới mức IV	Không xếp hạng
UBND xã Nhân Cơ	12,571	1,72	1	15,291	Dưới mức IV	Không xếp hạng
UBND xã Trúc Sơn	8,13	3	4	15,13	Dưới mức IV	Không xếp hạng
UBND xã Đắk Ru	11,4	2	1	14,4	Dưới mức IV	Không xếp hạng

UBND Thị trấn Kiến Đức	11,3	1,98	1	14,28	Dưới mức IV	Không xếp hạng
UBND xã Đắc PLao	7,2	4	3	14,2	Dưới mức IV	Không xếp hạng
UBND Thị trấn Đắc Mâm	11	2	1	14	Dưới mức IV	Không xếp hạng
UBND xã Đắc Ha	6,8	5	2	13,8	Dưới mức IV	Không xếp hạng
UBND xã Thuận Hà	10,6	3	0	13,6	Dưới mức IV	Không xếp hạng
UBND Xã Đắc Sôr	6,595	3,87	3	13,465	Dưới mức IV	Không xếp hạng
UBND xã Cư Knia	9,44	1	3	13,44	Dưới mức IV	Không xếp hạng
UBND xã Đắc Wer	9,438	3	1	13,438	Dưới mức IV	Không xếp hạng

*Phước*

UBND xã Đạo Nghĩa	9	2	2	13	Dưới mức IV	Không xếp hạng
UBND xã Đắk Hòa	8,5	3,5	1	13	Dưới mức IV	Không xếp hạng
UBND xã Nghĩa Thắng	9,938	1,958	1	12,896	Dưới mức IV	Không xếp hạng
UBND xã Ea Pô	7,38	3,5	2	12,88	Dưới mức IV	Không xếp hạng
UBND Xã Năm Ndir	9,0514	1,66	2	12,7114	Dưới mức IV	Không xếp hạng
UBND xã Quảng Khê	8,7	3	1	12,7	Dưới mức IV	Không xếp hạng
UBND xã Đắk Môl	9,55	3	0	12,55	Dưới mức IV	Không xếp hạng
UBND Xã Buôn Choah	6,5	3,8	2	12,3	Dưới mức IV	Không xếp hạng

UBND xã Quảng Tâm	6	4,9	1	11,9	Dưới mức IV	Không xếp hạng
UBND xã Đắk Sin	8,1	2,76	1	11,86	Dưới mức IV	Không xếp hạng
UBND Xã Quảng Phú	9,4	2	0	11,4	Dưới mức IV	Không xếp hạng
UBND Xã Nam Xuân	7,35	2	2	11,35	Dưới mức IV	Không xếp hạng
UBND Phường Nghĩa Tân	7,3	3	1	11,3	Dưới mức IV	Không xếp hạng
UBND xã Trường Xuân	8	2,09	1	11,09	Dưới mức IV	Không xếp hạng
UBND xã Thuận An	9	1	1	11	Dưới mức IV	Không xếp hạng

*Phước*

UBND xã Quảng Trục	10	0,89	0	10,89	Dưới mức IV	Không xếp hạng
UBND xã Quảng Tín	8,442	1,16	1	10,602	Dưới mức IV	Không xếp hạng
UBND xã Đắk Sắk	7,3	1,87	1	10,17	Dưới mức IV	Không xếp hạng
UBND xã Kiến Thành	7,207	1,94	1	10,147	Dưới mức IV	Không xếp hạng
UBND xã Đắk Lao	7,75	2,3	0	10,05	Dưới mức IV	Không xếp hạng
UBND Thị trấn Đức An	8	2	0	10	Dưới mức IV	Không xếp hạng
UBND xã Đắk Som	5,7	2,2	1	8,9	Dưới mức IV	Không xếp hạng
UBND Xã Năm Nung	7,45	1	0	8,45	Dưới mức IV	Không xếp hạng

UBND xã Đắk Ngo	6,25	2	0	8,25	Dưới mức IV	Không xếp hạng
UBND xã Quảng Sơn	7,12	0,88	0	8	Dưới mức IV	Không xếp hạng
UBND xã Long Sơn	6	1	1	8	Dưới mức IV	Không xếp hạng
UBND xã Đắk R'Tih	3	2	3	8	Dưới mức IV	Không xếp hạng
UBND xã Quảng Tân	5	1	2	8	Dưới mức IV	Không xếp hạng
UBND Xã Tân Thành	5,7	2	0	7,7	Dưới mức IV	Không xếp hạng
UBND xã Nhân Đạo	3,9	0,7	0	4,6	Dưới mức IV	Không xếp hạng
UBND xã Hưng Bình	2,5	1	1	4,5	Dưới mức IV	Không xếp hạng

UBND Xã Nam Đà	0	0	0	0	Dưới mức IV	Không xếp hạng
UBND Xã Đức Xuyên	0	0	0	0	Dưới mức IV	Không xếp hạng
UBND xã Đắc Drô	0	0	0	0	Dưới mức IV	Không xếp hạng
UBND Xã Đắc Nang	0	0	0	0	Dưới mức IV	Không xếp hạng
UBND xã Đắc R'Măng	0	0	0	0	Dưới mức IV	Không xếp hạng
UBND xã Quảng Hòa	0	0	0	0	Dưới mức IV	Không xếp hạng
UBND xã Đức Minh	0	0	0	0	Dưới mức IV	Không xếp hạng
UBND xã Đức Mạnh	0	0	0	0	Dưới mức IV	Không xếp hạng
UBND Thị trấn Đắc Mil	0	0	0	0	Dưới mức IV	Không xếp hạng

UBND xã Đăk Gắn	0	0	0	0	Dưới mức IV	Không xếp hạng
UBND xã Đăk NRot	0	0	0	0	Dưới mức IV	Không xếp hạng
UBND xã Đăk R'La	0	0	0	0	Dưới mức IV	Không xếp hạng
UBND Thị trấn Ea TLing	0	0	0	0	Dưới mức IV	Không xếp hạng
UBND Phường Nghĩa Thành	0	0	0	0	Dưới mức IV	Không xếp hạng
UBND Phường Nghĩa Trung	0	0	0	0	Dưới mức IV	Không xếp hạng
UBND xã Đăk Nia	0	0	0	0	Dưới mức IV	Không xếp hạng
UBND xã Đăk RMoan	0	0	0	0	Dưới mức IV	Không xếp hạng



**2. Hiện trạng kết quả xây dựng chính quyền điện tử**

**a. Huyện, thị xã**

ĐƠN VỊ/TIÊU CHÍ	ĐANH GIÁ MỨC ĐỘ HIỆN DIỆN (tính bình back)	ĐANH GIÁ MỨC ĐỘ TƯƠNG TÁC	ĐANH GIÁ MỨC ĐỘ GIAO DỊCH	ĐANH GIÁ MỨC ĐỘ CHUYỂN ĐỔI	Tổng điểm	Mức đạt so với khung đánh giá	Xếp hạng
THỊ XÃ GIA NGHĨA	37	34	10,95	2	83,95	Mức III	I
HUYỆN KRÔNG NÔ	33,9	26,47	7,12	2	69,49	Dưới mức IV	Không xếp hạng
HUYỆN TUY ĐỨC	24	26,5	11	3	64,5	Dưới mức IV	Không xếp hạng
HUYỆN CƯ JÚT	23	31,1	6,665	0	60,765	Dưới mức IV	Không xếp hạng
HUYỆN ĐẮK SONG	27,5	23,85	6,92	0	58,27	Dưới mức IV	Không xếp hạng
HUYỆN ĐẮK RLÁP	22,1	25,7	7,97	1	56,77	Dưới mức IV	Không xếp hạng
HUYỆN ĐẮK GLONG	24,5	18,3	4,2	1,6	48,6	Dưới mức IV	Không xếp hạng

HUYỆN ĐẮK MIL	18,5	14,5	2	0	35	Dưới mức IV	Không xếp hạng
---------------	------	------	---	---	----	----------------	-------------------

**b. Xã, phường, thị trấn**

<b>ĐƠN VỊ/TIÊU CHÍ</b>	<b>ĐÁNH GIÁ MỨC ĐỘ HIỆN DIỆN (tính minh bạch) trên Công/Trang TTĐT</b>	<b>ĐÁNH GIÁ MỨC ĐỘ TƯƠNG TÁC</b>	<b>ĐÁNH GIÁ MỨC ĐỘ GIAO DỊCH</b>	<b>ĐÁNH GIÁ MỨC ĐỘ CHUYÊN ĐỔI</b>	<b>Tổng điểm</b>	<b>Mức đạt so với khung đánh giá</b>	<b>Xếp hạng</b>
<b>UBND xã Đắc N'DRung</b>	21,5	14	3,9	4	43,4	Mức III	1
<b>UBND xã Năm Njang</b>	21,5	14	3,9	4	43,4	Mức III	2
<b>UBND Phường Nghĩa Phú</b>	17	14	10	2	43	Mức IV	3
<b>UBND xã Nam Dong</b>	22	10,5	6	4	42,5	Mức IV	4
<b>UBND Phường Nghĩa Đức</b>	17	13	10	2	42	Mức IV	5
<b>UBND Xã Nam Đà</b>	22	10	5	3,5	40,5	Mức IV	6

UBND xã Đắc Ru	21	13,57	4,11	1,65	40,33	Mức IV	7
UBND Phường Nghĩa Tân	18,5	13	5	2	38,5	Mức IV	8
UBND Phường Nghĩa Thành	21	11,01	3,11	2,7	37,82	Dưới mức IV	Không xếp hạng
UBND xã Đắc PLao	16,5	16	1	2	35,5	Dưới mức IV	Không xếp hạng
UBND xã Đạo Nghĩa	19	14	2	0	35	Dưới mức IV	Không xếp hạng
UBND xã Đắc Ngo	15	11,4	3,9	3,4	33,7	Dưới mức IV	Không xếp hạng
UBND xã Quảng Khê	16,5	14	1	1	32,5	Dưới mức IV	Không xếp hạng
UBND Xã Tân Thành	9	14	4	2	29	Dưới mức IV	Không xếp hạng

UBND Xã Quảng Phú	14,5	9,9	1,97	1,9	28,27	Dưới mức IV	Không xếp hạng
UBND Xã Đắc Sôr	4	10,96	7,25	5	27,21	Dưới mức IV	Không xếp hạng
UBND Thị trấn Đắc Mâm	11	12	1	1	25	Dưới mức IV	Không xếp hạng
UBND Xã Năm Nung	12,5	9,18	1,7	1,3	24,68	Dưới mức IV	Không xếp hạng
UBND Thị trấn Đức An	10	10	2	1	23	Dưới mức IV	Không xếp hạng
UBND xã Quảng Trục	9,5	11,6	0	0	21,1	Dưới mức IV	Không xếp hạng
UBND xã Trường Xuân	0	13	3,9	4	20,9	Dưới mức IV	Không xếp hạng

UBND xã Quảng Thành	5	14	1	0	20	Dưới mức IV	Không xếp hạng
UBND Xã Nam Xuân	0	9,78	5,4	4	19,18	Dưới mức IV	Không xếp hạng
UBND xã Đắc Hòa	3,5	12,9	1,4	1	18,8	Dưới mức IV	Không xếp hạng
UBND xã Tâm Thắng	2	15,9	0,8	0	18,7	Dưới mức IV	Không xếp hạng
UBND xã Thuận Hạnh	8,5	9	0	1	18,5	Dưới mức IV	Không xếp hạng
UBND Thị trấn Ea TLing	0	12,1	6	0	18,1	Dưới mức IV	Không xếp hạng
UBND xã Đắc Ha	0	11,1	5,6	1	17,7	Dưới mức IV	Không xếp hạng
UBND xã Nhân Đạo	0	14,2	0,9	2	17,1	Dưới mức IV	Không xếp hạng

UBND xã Nam Bình	0	12,8	2,1	2	16,9	Dưới mức IV	Không xếp hạng
UBND xã Đắc Wer	1	14,33	1	0	16,33	Dưới mức IV	Không xếp hạng
UBND xã Hưng Bình	1	14	1	0	16	Dưới mức IV	Không xếp hạng
UBND xã Đắc D'Rông	0	15,6	0,2	0	15,8	Dưới mức IV	Không xếp hạng
UBND xã Quảng Sơn	7	6,95	0,98	0	14,93	Dưới mức IV	Không xếp hạng
UBND xã Đắc Mól	0	12,4	1,4	1	14,8	Dưới mức IV	Không xếp hạng
UBND Xã Buôn Choah	2	12,5	0	0	14,5	Dưới mức IV	Không xếp hạng
UBND xã Đắc Lao	4,5	8,25	1	0	13,75	Dưới mức IV	Không xếp hạng

UBND xã Thuận Hà	0	12,3	0,9	0	13,2	Dưới mức IV	Không xếp hạng
UBND xã Nhân Cơ	0	12,06	1,01	0	13,07	Dưới mức IV	Không xếp hạng
UBND xã Trúc Sơn	0	13	0	0	13	Dưới mức IV	Không xếp hạng
UBND xã Nghĩa Thắng	0	11,81	1	0	12,81	Dưới mức IV	Không xếp hạng
UBND Thị trấn Kiến Đức	0	11,53	1,01	0	12,54	Dưới mức IV	Không xếp hạng
UBND xã Cư Knia	0	11,35	1	0	12,35	Dưới mức IV	Không xếp hạng
UBND xã Đăk Buk So	0	11,1	1	0	12,1	Dưới mức IV	Không xếp hạng
UBND xã Đăk Som	0	10	0,6	1	11,6	Dưới mức IV	Không xếp hạng



UBND xã Đắk Wil	0	10,5	1	0	11,5	Dưới mức IV	Không xếp hạng
UBND Thị trấn Đắk Mĩl	0	9,71	0,95	0	10,66	Dưới mức IV	Không xếp hạng
UBND xã Kiến Thành	0	9,31	1,01	0	10,32	Dưới mức IV	Không xếp hạng
UBND xã Long Sơn	0	10,13	0	0	10,13	Dưới mức IV	Không xếp hạng
UBND xã Quảng Tín	0	8,95	0,95	0	9,9	Dưới mức IV	Không xếp hạng
UBND xã Đắk R'Tiê	0	8,75	0,5	0,5	9,75	Dưới mức IV	Không xếp hạng
UBND xã Thuận An	0	8,57	0	0	8,57	Dưới mức IV	Không xếp hạng
UBND xã Đắk Sắk	0	8,42	0	0	8,42	Dưới mức IV	Không xếp hạng

UBND xã Đắk Sin	1	6,39	0,95	0	8,34	Dưới mức IV	Không xếp hạng
UBND Xã Năm Ndir	0	6,91	0,5	0	7,41	Dưới mức IV	Không xếp hạng
UBND xã Quảng Tân	0	7,1	0	0	7,1	Dưới mức IV	Không xếp hạng
UBND xã Quảng Tâm	0	6,3	0	0	6,3	Dưới mức IV	Không xếp hạng
UBND Xã Đức Xuyên	0	0	0	0	0	Dưới mức IV	Không xếp hạng
UBND xã Đắk Drô	0	0	0	0	0	Dưới mức IV	Không xếp hạng
UBND Xã Đắk Nang	0	0	0	0	0	Dưới mức IV	Không xếp hạng
UBND xã Đắk R'Măng	0	0	0	0	0	Dưới mức IV	Không xếp hạng

UBND xã Quảng Hòa	0	0	0	0	0	Dưới mức IV	Không xếp hạng
UBND xã Đức Minh	0	0	0	0	0	Dưới mức IV	Không xếp hạng
UBND xã Đức Mạnh	0	0	0	0	0	Dưới mức IV	Không xếp hạng
UBND xã Đák Gằn	0	0	0	0	0	Dưới mức IV	Không xếp hạng
UBND xã Đák NRot	0	0	0	0	0	Dưới mức IV	Không xếp hạng
UBND xã Đák R'La	0	0	0	0	0	Dưới mức IV	Không xếp hạng
UBND xã Ea Pô	0	0	0	0	0	Dưới mức IV	Không xếp hạng
UBND Phường Nghĩa Trung	0	0	0	0	0	Dưới mức IV	Không xếp hạng

UBND xã Đắk Nĩa	0	0	0	0	0	Dưới mức IV	Không xếp hạng
UBND xã Đắk RMoan	0	0	0	0	0	Dưới mức IV	Không xếp hạng